

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2026/HSPT

Ngày: 15 - 4 - 2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị My My

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Thuần

Ông Phạm Cao Gia

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa:** Ông Vương Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2026/TLPT-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026, do có kháng cáo của các bị cáo **Đậu Văn P** và **Phạm Tiến D** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2026/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - tỉnh Đăk Lăk.

**\* Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. Họ và tên: Đậu Văn P**, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1977, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Viết S (Đã chết) và con bà Phạm Thị L, sinh năm 1954; có vợ Trần Thị Quỳnh T, sinh năm 1988 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05 tháng 8 năm 2025 đến ngày 10 tháng 8 năm 2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ. Sau đó được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 8 năm 2025 cho đến nay. Có mặt.

**2. Họ và tên: Phạm Tiến D**, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1973, tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số A đường G, phường H, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1947 và con bà Trương Thị Ngọc O, sinh năm 1952; có vợ Lê Thiện M, sinh năm 1981 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: 02 tiền án: Năm 1999 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 06

tháng tù về tội chống người thi hành công vụ (tại Bản án số: 167/HSPT, ngày 20 tháng 4 năm 1999), chưa được xóa án tích. Năm 2024, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc (tại Bản án số: 55/2024/HS-PT, ngày 11 tháng 3 năm 2024). Ngày 05 tháng 4 năm 2025 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05 tháng 8 năm 2025 đến ngày 10 tháng 8 năm 2025. Sau đó bị áp dụng Biện pháp tạm giam từ ngày 11 tháng 8 năm 2025 cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ. Có mặt.

*Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05 tháng 8 năm 2025, Đậu Việt V đi từ thành phố B về thăm mẹ bị ốm tại tổ dân phố T, phường B. Khi đi uống cà phê thì V gặp Phạm Tiến D, Nguyễn Cao L1 và Võ Minh D1. Trong lúc ngồi chơi, cả nhóm rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền. Do không có địa điểm để đánh bạc nên cả nhóm thống nhất về nhà Đậu Văn P (là anh ruột của V) để đánh bạc tại tổ dân phố T, phường B.

Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, cả nhóm đến nhà P và đặt vấn đề mượn nhà P làm địa điểm đánh bạc, khi đánh bạc sẽ thu tiền xâu để trả công thì được P đồng ý. Sau đó, P đi mua bài tú lơ khơ và hướng dẫn mọi người xuống phía sau gian nhà bếp, rồi cả nhóm lấy bàn, ghế, chăn chiếu có sẵn trong nhà P để đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền. Cả nhóm quy ước: Người về nhất sẽ thắng tất cả những người còn lại; Người về thứ hai thua số tiền 50.000 đồng; Người về thứ ba thua số tiền 100.000 đồng; Người về thứ tư thua số tiền 150.000 đồng; Người nào không có phỏm (cháy) thua số tiền 200.000 đồng; Người nào ù (có ba phỏm) sẽ thắng mỗi người số tiền 250.000 đồng; Người nào ù tròn sẽ thắng mỗi người số tiền 500.000 đồng. Nếu ván nào có người ù sẽ đóng tiền xâu 50.000 đồng, còn ù tròn sẽ đóng tiền xâu 100.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.650.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng là tiền thu xâu), thu giữ trên người các bị cáo tổng số tiền 50.190.000 đồng và các công cụ phục vụ việc đánh bạc. Quá trình điều tra xác định V sử dụng số tiền 8.290.000 đồng; Tiến D sử dụng số tiền 10.900.000 đồng; Minh D1 sử dụng số tiền 10.500.000 đồng; L1 sử dụng số tiền 4.150.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc được xác định là 33.840.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 10/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tiến D phạm tội: “Đánh bạc” và bị cáo Đậu Văn P phạm tội: “Gá bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05 tháng 8 năm 2025.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đậu Văn P 01 (Một) năm tù. (Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05 tháng 8 năm 2025 đến ngày 10 tháng 8 năm 2025). Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 03 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/02/2026 và ngày 25/02/2026, các bị cáo Đậu Văn P và Phạm Tiến D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội.

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:** Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xử đối với bị cáo Phạm Tiến D 03 (Ba) năm tù là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác và bị cáo có nhân thân xấu và phạm tội tái phạm nguy hiểm. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo Đậu Văn P bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (Một) năm tù về tội: “Gá bạc” là thỏa đáng. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có nói cụ thể rõ ràng và bị cáo đang chăm sóc mẹ già nên đối với bị cáo áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Tiến D, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 10/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Phạm Tiến D. Áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 357 điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo bị cáo Đậu Văn P, xử phạt bị cáo Đậu Văn P 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Đậu Văn P và Phạm Tiến D không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đậu Văn P và Phạm Tiến D đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người cùng tham gia đánh bạc, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 05/8/2025, tại phòng bếp nhà bị cáo Đậu Văn P thuê của ông Đậu Văn H (tổ dân phố T, phường B, tỉnh Đắk Lắk), các bị cáo Đậu Viết V, Phạm Tiến D, Nguyễn Cao L1 và Võ Minh D1 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm, được thua bằng tiền, với tổng số tiền 33.840.000 đồng. Trong đó, bị cáo V sử dụng 8.290.000 đồng; bị cáo Tiến D 10.900.000 đồng; bị cáo Minh D1 10.500.000 đồng; bị cáo L1 4.150.000 đồng (bao gồm 500.000 đồng tiền xâu trả cho bị cáo Đậu Văn P).

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Tiến D về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của bị cáo Đậu Văn P, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác. Bởi lẽ, bị cáo Đậu Văn P không phải là người chủ động rủ rê lôi kéo, Đậu Viết V, Phạm Tiến D, Nguyễn Cao L2, Võ Minh D1 tự chủ động đến nhà bị cáo P, tự đặt mức thu tiền xâu, tự chủ động thu tiền xâu trả tiền công cho bị cáo P. Bị cáo P cả nể, đồng tình để các con bạc đánh bạc tại nhà bếp nơi bị cáo quản lý sử dụng. Hành vi của bị cáo không thuộc quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo P cấu thành tội: “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm giúp sức theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Xét mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đậu Văn P 01 (Một) năm tù về tội: “Gá bạc” là tương xứng với mức hình phạt của tội: “Đánh bạc”. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đậu Văn P, thấy bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, khi xác định hành vi của bị cáo là phạm tội: “Đánh bạc” thì cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang chăm sóc mẹ già (Bị cáo có đơn, có xác nhận của chính quyền địa phương) nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đối với bị cáo không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Chấp

nhận kháng cáo của bị cáo bị cáo Đậu Văn P sửa bản án sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Đậu Văn P.

- Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Tiến D: Bị cáo D có 02 tiền án thể hiện bị cáo D chưa chịu ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội trước đó mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo là người sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác và phạm tội thuộc trường hợp định khung tăng nặng tái phạm theo điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt và đã xem xét tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Tiến D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Đậu Văn P không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đậu Văn P. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 10/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đắk Lắk về chuyển tội danh “Gá bạc” sang tội danh “Đánh bạc” đối với bị cáo Đậu Văn P.

- Không chấp nhận kháng cáo của Phạm Tiến D – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 10/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đắk Lắk về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Tiến D.

**Tuyên bố:** Các bị cáo, Phạm Tiến D, Đậu Văn P phạm tội: “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05 tháng 8 năm 2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đậu Văn P 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày nguyên án phúc thẩm.

- Giao bị cáo Đậu Văn P cho Ủy ban nhân phường B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về án phí: Phạm Tiến D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đậu Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 8 – Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 8;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị My My**